

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 295/2017/HSPT
Ngày: 28-9-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết.

Các Thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyền, ông Nguyễn Văn Bằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Phúc – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa bà Nguyễn Thị Thanh Tâm. - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2017 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 283/2017/HSPT ngày 07/9/2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 162/2017/HSST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thanh T**; Sinh năm: 1991; Tại tỉnh Đăk Lăk; Nơi đăng ký HKTT: Số nhà A, thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Đăk Nông; Chỗ ở hiện nay: Hẻm 104 Đ, phường E, thành phố F, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 11/12; Con ông Nguyễn Ngọc Y, sinh năm: 1970; con bà Hoàng Thị U, sinh năm: 1967; hiện đều trú tại: Số nhà A, thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Đăk Nông; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim R, sinh năm: 1995, hiện có một con sinh năm: 2016; đều trú tại: Hẻm 104, phường E, thành phố F, tỉnh Đăk Lăk; nay ở tại số 11, đường 19/5 phường G, Tp. F, tỉnh Đăk Lăk.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/5/2017 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các mối quan hệ xã hội, Nguyễn Thanh T biết được các cô gái bán dâm (dạng gái gọi), thường hay sử dụng điện thoại di động có giá trị cao, nên đã nảy sinh ý định mua dâm các cô gái này rồi lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt điện thoại. Qua mạng xã hội Facebook, T làm quen với một đối tượng (không rõ lai lịch), có tên trên Facebook là “Tiken” và xin được số điện thoại của chị H’S Niê (là gái bán dâm), sinh năm: 1991; trú tại: Buôn K, xã V, thị xã X, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, T đã liên lạc với chị H’S thỏa thuận việc mua bán dâm, thì chị H’S đồng ý. Khoảng 18^h ngày 30/4/2017, T đi bộ đến nhà nghỉ PA, địa chỉ: 83 GP, phường TT, thành phố BMT, liên hệ và thuê nghỉ tại phòng số 205. Sau khi nhận phòng, T nhắn tin cho chị H’S biết địa chỉ nhà nghỉ và số phòng để chị H’S đến bán dâm. Một lúc sau thì chị H’S đến và cả hai cùng quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ tình dục xong, T thấy chị H’S có sử dụng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Gold, màu vàng. Do có ý định từ trước, nên T mượn điện thoại của chị H’S để vào Facebook, mục đích tìm lúc chị H’S sơ hở trong việc quản lý tài sản, thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Trong lúc mượn điện thoại chị H’S, T vào trang Internet “chợ Sale BMT” lấy được số điện thoại của anh Lê Anh L, sinh năm: 1988, trú tại: 226 M, phường N, thành phố BMT, mục đích là sau khi trộm cắp được điện thoại của chị H’S, sẽ bán cho anh L. Trong thời gian này T liên tục lấy lý do đi ra khỏi phòng để nhằm tạo niềm tin và tạo sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị H’S, những lần ra khỏi phòng T đều để lại điện thoại của chị H’S trên giường. Đến khoảng 21^h cùng ngày, quan sát thấy chị H’S không để ý đến chiếc điện thoại, T lấy lý do xuống quầy lễ tân để mua mì tôm lên phòng ăn, rồi lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Gold của chị H’S, bỏ vào túi quần và đi ra khỏi nhà nghỉ PA. Trên đường đi, T sử dụng điện thoại hiệu Nokia của T liên lạc với anh L để gạ bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được, thì được biết anh L đang uống cà phê tại quán HD, địa chỉ: 16 Mai Hắc Đế, thành phố Buôn Ma Thuột. T đón xe Taxi đến gặp L, do trong quán cà phê ồn ào nên T hẹn anh L đến quán cà phê Conterner, gần đó. Tại đây, T đưa chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Gold, trộm cắp của chị H’S cho anh L xem. Do thấy điện thoại bị khóa Icloud, nên anh L nói với T “Máy bị khóa Icloud chỉ mua linh kiện với giá 1.200.000 đồng”, thì T đồng ý bán. Lúc này, do không đủ tiền nên L đưa trước cho T 1.100.000 đồng, đến ngày hôm sau L trả hết số tiền còn lại là 100.000 đồng và cho T thêm 100.000 đồng, số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị T trộm cắp điện thoại, chị H’S đã

thanh toán tiền phòng cho nhà nghỉ và đi về. Đến ngày 02/5/2017, chị H'S phát hiện thấy T đang ở Nhà nghỉ SM, địa chỉ: 02 TL, thành phố BMT, nên đã cùng quần chúng nhân dân đưa T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BMT, trình báo. Ngày 04/5/2017, anh Lê Anh L đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Gold, màu vàng, là vật chứng của vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BMT.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 118/KLDG ngày 11/5/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố BMT, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Gold– 16Gb, số Imei: 356986067459073; trị giá : 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm ngàn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 162/2017/HSST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T: 01 (Một) năm tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù: Tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/5/2017

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/8/2017, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 (một) năm tù đối với bị cáo Nguyễn Thanh T mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với phương thức, thủ đoạn phạm tội của bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, thủ đoạn phạm tội tinh vi. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu trên, cũng như lời khai của của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra. Bị cáo không có tranh luận gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX phúc thẩm xét thấy:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và tang vật thu giữ đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21^h ngày 30/4/2017, tại nhà nghỉ PA, địa chỉ: địa chỉ: 83 GP, phường TT, thành phố BMT, bị cáo Nguyễn Thanh T sau khi thực hiện hành vi mua dâm với chị H'S Niê đã lén lút chiếm đoạt của chị H'S Niê 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Gold - 16Gb có giá trị 5.700.000đồng.

Bản án số 162/2017/HSST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 01 năm tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về phương thức, thủ đoạn phạm tội: Bị cáo có ý thức chiếm đoạt tài sản từ trước và vạch kế hoạch chi tiết, cụ thể, tinh vi và đã chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại của chị H'S Niê có giá trị 5.700.000đồng.

[3] Xét mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T có phần nghiêm khắc: bởi lẽ, giá trị tài sản chiếm đoạt 5.700.000đồng, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại là 4 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. HĐXX xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 9 (chín) tháng tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù: Tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/5/2017

[3]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A DS Tp. BMT;
- Cơ quan T.H.A hình sự Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Cổng thông tin điện tử Toà án;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đình Triết

